

Đơn vị: 1.000VND

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM		Chương trình Đồng Quyền lợi tối đa	Chương trình Bạc Quyền lợi tối đa	Chương trình Vàng Quyền lợi tối đa	Chương trình Kim Cương Quyền lợi tối đa
Mục 1					
Quyền lợi A	Tai nạn cá nhân				
	1. Chết do tai nạn *	400,000	1,000,000	2,000,000	3,000,000
	2. Mất hai mắt, hai chi hoặc một mắt và một chi *	400,000	1,000,000	2,000,000	3,000,000
	3. Mất một mắt hoặc một chi *	200,000	500,000	1,000,000	1,500,000
	4. Chết hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn trong phương tiện giao thông công cộng hoặc xe riêng *	400,000	2,000,000	4,000,000	6,000,000
	5. Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn khác *	400,000	1,000,000	2,000,000	3,000,000
Quyền lợi B	Bảo hiểm thẻ tín dụng **	10,000	10,000	10,000	10,000
Mục 2 Chi phí y tế và các chi phí khác					
Quyền lợi A.	Chi phí y tế Bao gồm các chi phí y tế tiếp theo phát sinh trong vòng 1 tháng kể từ khi trở về Việt Nam		1,000,000	2,000,000	3,000,000
Quyền lợi B	i) Hỗ trợ người đi cùng	Không áp dụng	100,000	100,000	100,000
	ii) Hồi hương thi hài		Chi trả toàn bộ	Chi trả toàn bộ	Chi trả toàn bộ
	iii) Chi phí mai táng		200,000	200,000	200,000
	iv) Hồi hương trẻ em ***		100,000	100,000	100,000
Quyền lợi C	Chi phí vận chuyển y tế cấp cứu Bao gồm chi phí cho việc vận chuyển y tế, được đánh giá là cần thiết, đến một địa điểm mới	Chi trả toàn bộ	Chi trả toàn bộ	Chi trả toàn bộ	Chi trả toàn bộ
Dịch vụ cứu trợ khẩn cấp (84-8 3823 2429)		Chi trả toàn bộ	Chi trả toàn bộ	Chi trả toàn bộ	Chi trả toàn bộ
Mục 3					
Trợ cấp nằm viện: Cung cấp trợ cấp ngày cho mỗi ngày trọn vẹn Người được bảo hiểm nằm viện		Không áp dụng	Không áp dụng	1,000/ngày và 20,000 tổng cộng cho một sự kiện	1,000/ngày và 40,000 tổng cộng cho một sự kiện
Mục 4					
Hành lý và tư trang *****: Cung cấp quyền lợi bảo hiểm đối với các đồ vật bị mất hoặc hư hỏng trong chuyến đi		Không áp dụng	Không áp dụng	5,000/đồ vật và 25,000 tổng cộng	10,000/đồ vật và 50,000 tổng cộng
Mục 5					
Nhận hành lý chậm: Cung cấp quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp cần mua gấp các vật dụng cần thiết do nhận hành lý chậm ít nhất 8 tiếng		Không áp dụng	Không áp dụng	4,000 cho mỗi người được bảo hiểm	4,000 cho mỗi người được bảo hiểm

Mục 6				
Tiền mang theo và Giấy tờ thông hành: Cung cấp quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp bị mất Tiền và Giấy tờ thông hành mang theo do mất cắp hoặc thiên tai cộng với chi phí ăn ở, đi lại phát sinh thêm	Không áp dụng	Không áp dụng	Tiền mang theo 4,000 các chi phí khác 20,000	Tiền mang theo 6,000 các chi phí khác 60,000
Mục 7				
Trách nhiệm cá nhân: Cung cấp quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp bị khiêu nại về trách nhiệm pháp lý đối với thương tật thân thể hoặc hư hỏng tài sản do một sự kiện xảy ra trong chuyến đi	Không áp dụng	Không áp dụng	4,000,000	4,000,000
Mục 8				
Chuyến đi bị trì hoãn: Cung cấp quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp hãng vận tải công cộng xuất phát chậm ít nhất 8 tiếng	Không áp dụng	Không áp dụng	2,000 cho mỗi 8 tiếng và 10.000 tổng cộng	2,000 cho mỗi 8 tiếng và 20,000 tổng cộng
Mục 9				
Mất tiền đặt cọc hay hủy bỏ chuyến đi: Cung cấp quyền lợi bảo hiểm đối với các khoản đặt cọc và thanh toán không được hoàn lại do hủy chuyến đi vì các lý do được nêu trong đơn bảo hiểm	Không áp dụng	Không áp dụng	100,000	150,000
Mục 10				
Rút ngắn chuyến đi: Cung cấp quyền lợi bảo hiểm đối với các chi phí không hoàn lại phát sinh từ việc chuyến đi bị buộc phải rút ngắn do thành viên gia đình bị chết hoặc bị thương tật/ốm đau nghiêm trọng hoặc do nổi loạn hoặc bạo loạn dân sự	Không áp dụng	Không áp dụng	100,000	150,000
Mục 11				
Chơi golf 'Hole in One': Cung cấp quyền lợi bảo hiểm đối với những chi phí phát sinh sau khi đạt được cú đánh "hole in one" trong chuyến đi	Không áp dụng	Không áp dụng	4,000	4,000
Mục 12				
Bồi hoàn khấu trừ bảo hiểm của phương tiện thuê: Cung cấp quyền lợi bảo hiểm đối với mức khấu trừ trong đơn bảo hiểm xe mà Người được bảo hiểm phải trả do tai nạn xảy ra với chiếc xe mà Người được bảo hiểm thuê	Không áp dụng	Không áp dụng	10,000	10,000
Bảo hiểm trong trường hợp khủng bố áp dụng cho tất cả các chương trình				
Thời hạn bảo hiểm sẽ tự động gia hạn thêm 10 ngày, không tính thêm phí, trong trường hợp Người được bảo hiểm bị chậm trễ không thể tránh khỏi giữa hành trình.				

*Đối với trẻ em, các quyền lợi được giới hạn ở mức 20% số tiền bảo hiểm. Đối với người từ 76 tuổi trở lên, các quyền lợi được giới hạn ở mức 30% số tiền bảo hiểm.

** Quyền lợi bảo hiểm thẻ tín dụng không áp dụng đối với trẻ em.

*** Quyền lợi không áp dụng đối với trẻ em.

**** Đối với trẻ em, quyền lợi được giới hạn ở 50% số tiền bảo hiểm.

Vùng 2 (ASEAN) chỉ bao gồm những nước sau: Brunei, Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanma (Miến Điện), Philippin, Singapore và Thái Lan.

Vùng 3 (Châu Á - Thái Bình Dương) chỉ bao gồm những nước sau: Australia, Trung Quốc đại lục, đảo Guam, Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc, Macao, New Zealand, đảo Saipan, Đài Loan and đảo Tinian.

Nếu một chuyến đi bao gồm nhiều hơn một vùng, vùng rộng nhất sẽ được áp dụng để tính phí bảo hiểm.

Ví dụ: Nếu chuyến đi đến 2 địa điểm là Trung Quốc (Vùng 3) và Mỹ (Vùng 4) thì sẽ tính theo mức phí áp dụng cho Vùng 4.

Trụ sở chính: 35 Hai Bà Trưng, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội | **Tel:** (+84 4) 38262614 | **Fax:** (+84 4) 38257188 | **E-mail:** bvvnb@baoviet.com.vn

www.baoviet.com.vn/baohiem